

Số: 13/2016/QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày 07 tháng 4 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định mức chi trả nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm được
đăng trên bản tin thuộc tỉnh Kiên Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy
ban nhân dân năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2014 của Chính
phủ quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản;

Xét theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số
765/TTr-STTTT ngày 30 tháng 9 năm 2015 về việc quyết định ban hành Quy định
mức chi trả nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm được đăng trên bản tin thuộc tỉnh
Kiên Giang,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định mức chi trả nhuận bút,
thù lao đối với tác phẩm được đăng trên bản tin thuộc tỉnh Kiên Giang.

Điều 2. Giao trách nhiệm cho Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì
phối hợp với Sở Tài chính, các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai, kiểm tra
thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng
các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ
tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan
chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.



Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký. *llc*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VP Chính phủ, Website Chính phủ;
- Bộ Tài chính; Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản); Bộ Thông tin và Truyền thông (Vụ Pháp chế);
- TT.Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh, BTG Tỉnh ủy;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- LĐVP, P. VHXXH;
- Lưu: VT, ltram (01b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Vũ Hồng



QUY ĐỊNH

**Mức chi trả nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm
được đăng trên bản tin thuộc tỉnh Kiên Giang**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 13 /2016/QĐ-UBND
ngày 07/ 4 /2016 của UBND tỉnh Kiên Giang)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về mức chi trả nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm được đăng trên bản tin, đặc san (gọi chung là bản tin) của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và các cơ quan, tổ chức khác thuộc tỉnh Kiên Giang có sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước để thực hiện xuất bản bản tin.

Bản tin được Sở Thông tin và Truyền thông hoặc được cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông cấp phép xuất bản nhưng dưới dạng lưu hành nội bộ hoặc phát không thu tiền.

Điều 2. Đối tượng hưởng nhuận bút, thù lao

1. Tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả có tác phẩm được đăng trên bản tin được hưởng nhuận bút theo quy định.
2. Thành viên Ban Biên tập, người chịu trách nhiệm xuất bản và người tham gia thực hiện các công việc có liên quan đến tác phẩm được đăng trên bản tin được hưởng thù lao theo quy định.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. *Nhuận bút* là khoản tiền do bên sử dụng tác phẩm trả cho tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả khi tác phẩm được sử dụng trên bản tin.
2. *Thù lao* là khoản tiền do bên sử dụng tác phẩm trả cho người thực hiện công việc có liên quan đến tác phẩm theo quy định tại Quy định này.
3. *Quỹ nhuận bút* là khoản tiền do bên sử dụng tác phẩm trích lập theo quy định để chi trả nhuận bút, thù lao.
4. *Bản tin* là ấn phẩm xuất bản định kỳ in trên giấy, sử dụng thể loại tin tức để thông tin về hoạt động nội bộ, hướng dẫn nghiệp vụ, thông tin kết quả nghiên cứu, ứng dụng, kết quả các cuộc hội thảo, hội nghị của các cơ quan, tổ chức.



5. *Đặc san* là ấn phẩm có tính chất báo chí, xuất bản không định kỳ theo sự kiện, chủ đề.

Chương II MỨC CHI TRẢ NHUẬN BÚT, THÙ LAO

Điều 4. Khung hệ số tính trả nhuận bút tác phẩm được đăng trên bản tin

Nhóm	Thể loại	Hệ số tối đa
1	Tin	3
	Loại A: Tường thuật những sự kiện quan trọng, nội dung có nhiều thông tin hữu ích	3
	Loại B: Tin về các hoạt động lớn trong tỉnh (họp Hội đồng nhân dân tỉnh, cuộc họp có các đồng chí lãnh đạo Trung ương, tỉnh tham dự...); nội dung tin có chất lượng tốt, mang tính thời sự; đảm bảo thông tin đầy đủ, chính xác...	2,5
	Loại C: Tin hội nghị, tổng hợp, lược ghi từ các văn bản mới; mang nhiều tính báo cáo, liệt kê, được đăng tải nhằm mục đích thông báo	2
	Loại D: Tin vắn, giới thiệu các văn bản mới của huyện, tỉnh, Trung ương	1,5
2	Tranh, ảnh	2
	Loại A: Ảnh bìa	2
	Loại B: Minh họa cho tin, bài	1
3	Hỏi đáp pháp luật/ trả lời bạn đọc	6
	Loại A: Trả lời vấn đề phức tạp, đòi hỏi có sự phối hợp với các ngành liên quan; vấn đề mang tính tổng hợp và có sự đầu tư nghiên cứu, phân tích...	6
	Loại B: Trả lời những vấn đề mang tính đơn giản, thông thường liên quan đến chuyên môn, nghiệp vụ... không mất nhiều thời gian nghiên cứu.	3
4	Bài tổng hợp; bài phân tích, nghiên cứu; bài phỏng vấn; ký; phóng sự; mẫu chuyên	10
	Loại A: Bài viết có chất lượng cao, mang tính nghiên cứu khoa học; đặt hàng theo quan điểm định hướng, chỉ đạo của lãnh đạo tỉnh đối với các sự kiện, vấn đề	10

	lớn, nổi bật...	
	Loại B: Bài viết có chất lượng tốt, có tính thời sự; nội dung mang tính quảng bá, giới thiệu tiềm năng của tỉnh để kêu gọi, thu hút đầu tư...	7
	Loại C: Bài viết có nội dung hữu ích, phản ánh tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội, giáo dục...	4
	Loại D: Bài viết mang nhiều tính báo cáo, liệt kê, được tổng hợp, phân tích từ các nguồn khác.	3
5	Sáng tác văn học, nghệ thuật	15
	Loại A: Là tác phẩm mới, có chất lượng và nghệ thuật cao; cách thể hiện đặc sắc, sáng tạo với một trình độ chuyên môn cao; nội dung tư tưởng phù hợp với ngành, địa phương...	15
	Loại B: Tác phẩm mới mang tính nghệ thuật, có chất lượng; phục vụ tốt cho công tác thông tin, tuyên truyền của ngành, địa phương...	6

Điều 5. Cách tính nhuận bút

Nhuận bút = Hệ số nhuận bút x giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút.

* Trong đó:

- Hệ số nhuận bút được phân loại (A, B, C, D) tương ứng với hệ số thể loại được quy định tại Điều 4.

- Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút bằng 10% mức tiền lương cơ sở.

Điều 6. Mức chi trả thù lao

1. Ban Biên tập (từ biên tập, kiểm duyệt đến xuất bản bản tin...):

- a) Chịu trách nhiệm xuất bản: 10% tổng số tiền thù lao/bản tin;
- b) Trưởng ban: 25% tổng số tiền thù lao/bản tin;
- c) Phó Trưởng ban: 30% tổng số tiền thù lao/bản tin (mỗi Phó Trưởng ban được 15% tổng số tiền thù lao/bản tin);
- d) Thư ký: 15% tổng số tiền thù lao/bản tin;
- đ) Thành viên: 15% tổng số tiền thù lao/bản tin;
- e) Lực lượng phục vụ: 5% tổng số tiền thù lao/bản tin.

2. Tổng mức thù lao chi trả cho Ban Biên tập tại Khoản 1 Điều này được hưởng tối đa không quá 50% tổng số nhuận bút phải trả trong một kỳ xuất bản bản tin đó.

3. Đối tượng được hưởng thù lao trong quy định này không được tính tiền làm thêm giờ khi thực hiện các công việc liên quan đến bản tin, đặc san.

Điều 7. Những quy định khác

1. Đối với những thể loại khác chưa quy định trong khung nhuận bút và thù lao trong quy định này, tùy theo tính chất, quy mô, chất lượng, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định mức hệ số nhuận bút, thù lao cho những người liên quan thực hiện thể loại đó hoặc thông qua hợp đồng khoán gọn.

2. Tác phẩm đã đăng ở báo chí, bản tin, trang thông tin điện tử, tác phẩm sưu tầm... khi được sử dụng lại cho bản tin thì mức chi trả nhuận bút thấp hơn tác phẩm sử dụng lần đầu. Mức chi trả do Thủ trưởng cơ quan quyết định nhưng không quá 50% nhuận bút của thể loại tương ứng mà cơ quan đang áp dụng.

3. Tác phẩm được biên tập từ tài liệu đã được công bố ở các cuộc hội thảo, hội nghị, nhuận bút được trả bằng 50% mức nhuận bút của thể loại tương ứng mà cơ quan đang áp dụng.

4. Tỷ lệ hưởng nhuận bút của tác giả đồng tác phẩm; giữa người phỏng vấn và người được phỏng vấn do hai bên thỏa thuận hoặc theo quy chế của cơ quan có xuất bản bản tin.

5. Tùy theo tình hình kinh phí sử dụng chi trả nhuận bút, thù lao của cơ quan, đơn vị mà áp dụng mức chi trả nhuận bút và mức chi trả thù lao cho phù hợp.

Điều 8. Thời gian chi trả nhuận bút, thù lao

Tiền nhuận bút, thù lao được chi trả sau khi phát hành từng số của bản tin.

Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Nguồn kinh phí chi trả nhuận bút, thù lao

1. Từ nguồn ngân sách nhà nước được bố trí trong dự toán chi hàng năm của các đơn vị; nguồn hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước (nếu có).

2. Nguồn thu từ các hoạt động dịch vụ, quảng cáo... theo quy định (chỉ áp dụng cho đặc san) và nguồn hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước (nếu có).

3. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập có thu thì sử dụng nguồn thu của đơn vị để chi trả.

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan, đơn vị có xuất bản bản tin xây dựng quỹ nhuận bút, thù lao trong dự toán ngân sách được duyệt hàng năm; chịu trách nhiệm đánh giá chất lượng tác phẩm được sử dụng để trả nhuận bút và sử dụng, quyết toán kinh phí đúng theo quy định.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị liên quan phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. /

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Vũ Hồng

KIÊN GIANG